

Bản án số: 77/2025/DS-ST

Ngày: 21- 5 - 2025

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đạo

2. Ông Nguyễn Tường Bích

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 360/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp: “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên Tòa số: 82/2025/QĐST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Lê Minh T**, sinh ngày 09/10/1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bình Thạnh 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Trần Trung T**, sinh ngày 16/6/1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bình Thạnh 3, xã T, huyện B, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2024, bản tự khai 26/11/2024, nguyên đơn anh Lê Minh T trình bày:

Do có quen biết nhau nên vào ngày 01/01/2024 anh có cho anh Nguyễn Trần Trung T vay số tiền 145.000.000 đồng, vay không lãi suất và có ấn định thời gian trả vốn vay, cụ thể tháng 02 trả 20.000.000 đồng, tháng 4, tháng 6 trả 50.000.000 đồng, tháng 8 trả 25.000.000 đồng, hai bên có lập giấy mượn tiền và cùng ký tên. Số tiền vay này đến nay anh Nguyễn Trần Trung T chưa trả, anh đã nhiều lần đòi nợ nhưng anh Trung T đều hẹn nhưng không trả tiền.

Nay nguyên đơn anh Lê Minh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh Nguyễn Trần Trung T phải có nghĩa vụ trả cho anh số tiền vốn vay 145.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi suất.

Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt đề ngày 20/5/2025.

* Bị đơn anh Nguyễn Trần Trung T các lần Tòa án triệu tập hòa giải, xét xử đến lần thứ hai đều vắng mặt nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn anh Lê Minh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt đề ngày 20/5/2025. Bị đơn anh Nguyễn Trần Trung T đã được Tòa án nhân dân huyện Bình Đại tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, được Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để hòa giải, xét xử đến lần thứ 2 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Bị đơn anh Trung T vẫn còn sinh sống tại địa phương, đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhưng vẫn không đến Tòa án. Căn cứ khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[2] Đơn khởi kiện nguyên đơn anh Lê Minh T chỉ khởi kiện yêu cầu một mình anh Nguyễn Trần Trung T trả nợ vay nên Hội đồng xét xử chỉ xem xét theo phạm vi đơn khởi kiện và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn quy định tại khoản 1 Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Minh T yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Trần Trung T phải trả số tiền nợ vay 145.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào giấy tay vay tiền (Bút lục số 11) do nguyên đơn cung cấp đã thể hiện rõ số tiền bị đơn anh Nguyễn Trần Trung T có vay anh Lê Minh T số tiền là 145.000.000 đồng (120.000.000 đồng + 25.000.000 đồng), có chữ ký, chữ viết của người vay là anh Nguyễn Trần Trung T dưới mục Người mượn của giấy tay vay tiền (Bút lục số 11). Bị đơn anh Nguyễn Trần Trung T đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án vẫn không có ý kiến phản hồi đối với số tiền nợ vay nguyên đơn anh Lê Minh T khởi kiện. Do đó, Hội đồng xét xử khẳng định giữa nguyên đơn anh Trục và bị đơn anh Trung T có quan hệ giao dịch vay tiền, anh T không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Số tiền vay 145.000.000 đồng hiện nay anh Trung T chưa trả cho anh T là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, anh T khởi kiện yêu cầu anh Trung T phải có nghĩa vụ trả số tiền vay 145.000.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Nguyên đơn anh T không yêu cầu trả lãi suất của số tiền nợ vay nêu trên. Đây là sự tự nguyện của anh T nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không xét đến.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh T được chấp nhận toàn bộ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị đơn anh Trung T phải chịu án phí số tiền là: 145.000.000 đồng x 5% = 7.250.000 đồng (Bảy triệu hai trăm năm chục nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 5, khoản 2 Điều 92; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 233, 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Minh T đối với bị đơn anh Nguyễn Trần Trung T.

2. Buộc anh Nguyễn Trần Trung T phải có nghĩa vụ trả cho anh Lê Minh T số tiền nợ vay 145.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng)

3. Ghi nhận anh Lê Minh T không yêu cầu trả lãi suất của số tiền nợ vay nêu trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Anh Nguyễn Trần Trung T phải chịu 7.250.000 đồng (Bảy triệu hai trăm năm chục nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho anh Lê Minh T 3.625.000 đồng (Ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004074 ngày 23/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên Tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương